

Tp. Hồ Chí Minh, ngày **4** tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO AN NINH NGUỒN NƯỚC MÙA KIẾT VỀ
ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG TỪ LƯU VỰC SÔNG MÊ CÔNG
(Tháng 4/2025)

THUỘC NHIỆM VỤ

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN, KHAI THÁC SỬ DỤNG NƯỚC Ở THƯỢNG
NGUỒN SÔNG MÊ CÔNG PHỤC VỤ GIÁM SÁT AN NINH NGUỒN NƯỚC VÙNG
ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG NĂM 2025

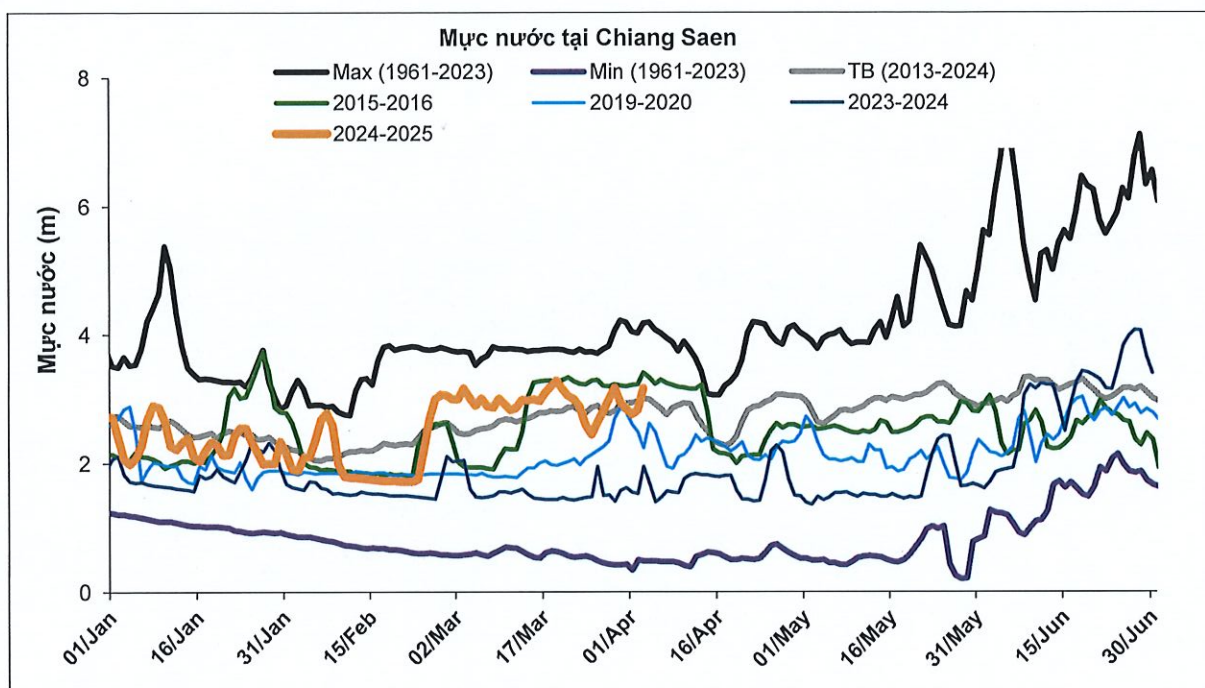
1. Hiện trạng diễn biến nguồn nước lưu vực Mê Công

1.1. Diễn biến mưa trên lưu vực Mê Công

Cập nhật các thông tin thu thập trên lưu vực sông Mê Công đến mùa kiệt 2025 cho thấy, tổng lượng mưa trung bình của Hạ lưu vực Mê Công trong tháng 3/2025 đã tăng đáng kể so với tháng trước, đạt khoảng 32mm. Khu vực xuất hiện mưa chủ yếu ở khu vực Lào và lưu vực Sekong, Sesan, Srepok (xem bản đồ 01, phần phụ lục).

1.2. Diễn biến dòng chảy trên dòng chính lưu vực Mê Công

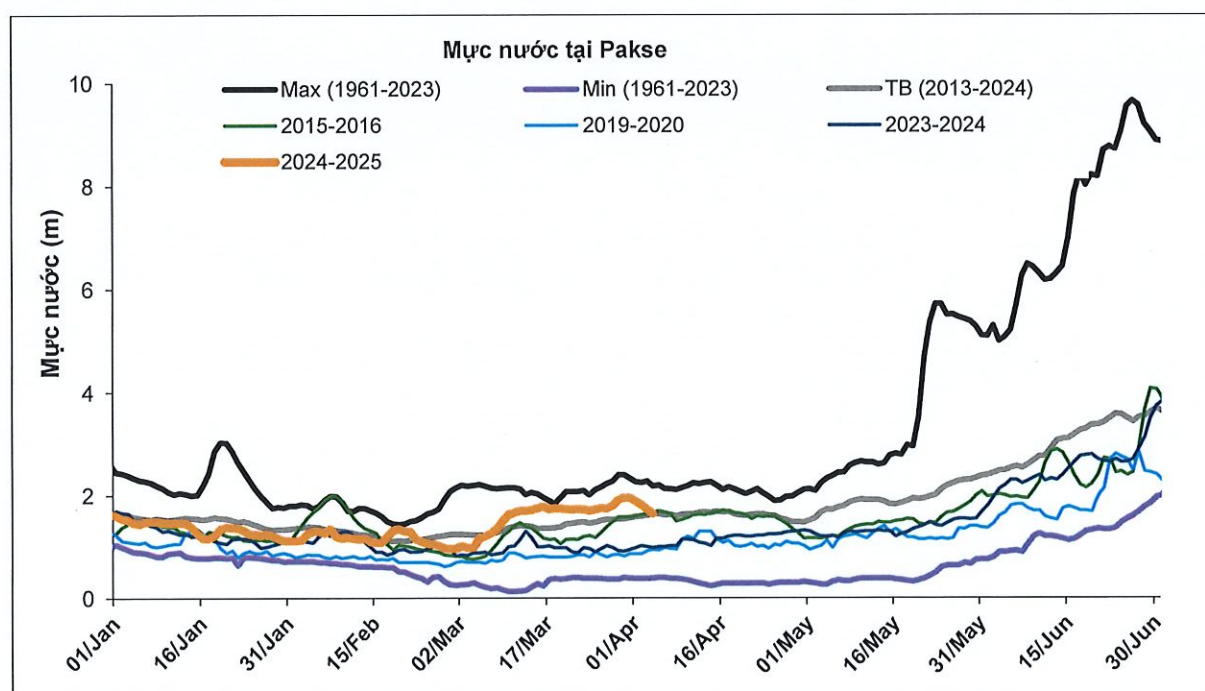
Dòng chảy trên dòng chính sông Mê Công từ đầu tháng 3/2025 đến nay, có sự gia tăng đáng kể mực nước các trạm dòng chính trên sông Mê Công, trong đó nguyên nhân chủ yếu là do tăng xả nước từ các thủy điện thượng nguồn phía Trung Quốc. Cụ thể, tại Chiang Saen (Thái Lan), mực nước trong tháng 03/2025 tăng mạnh, biến động từ 2,45m - 3,29m (Hình 1.1); tại Pakse (Lào), mực nước cũng có xu thế tăng đến cuối tháng 3, hiện đang giảm, mực nước hiện tại ở mức 1,64m (Hình 1.2); mực nước tại Kratie tháng 3 cao hơn trung bình nhiều năm, hiện ở mức 8,02m (Hình 1.3).



Nguồn: MRC

Hình 1.1: Diễn biến mực nước tại Chiang Saen – Thái Lan (cập nhật đến 06/03)

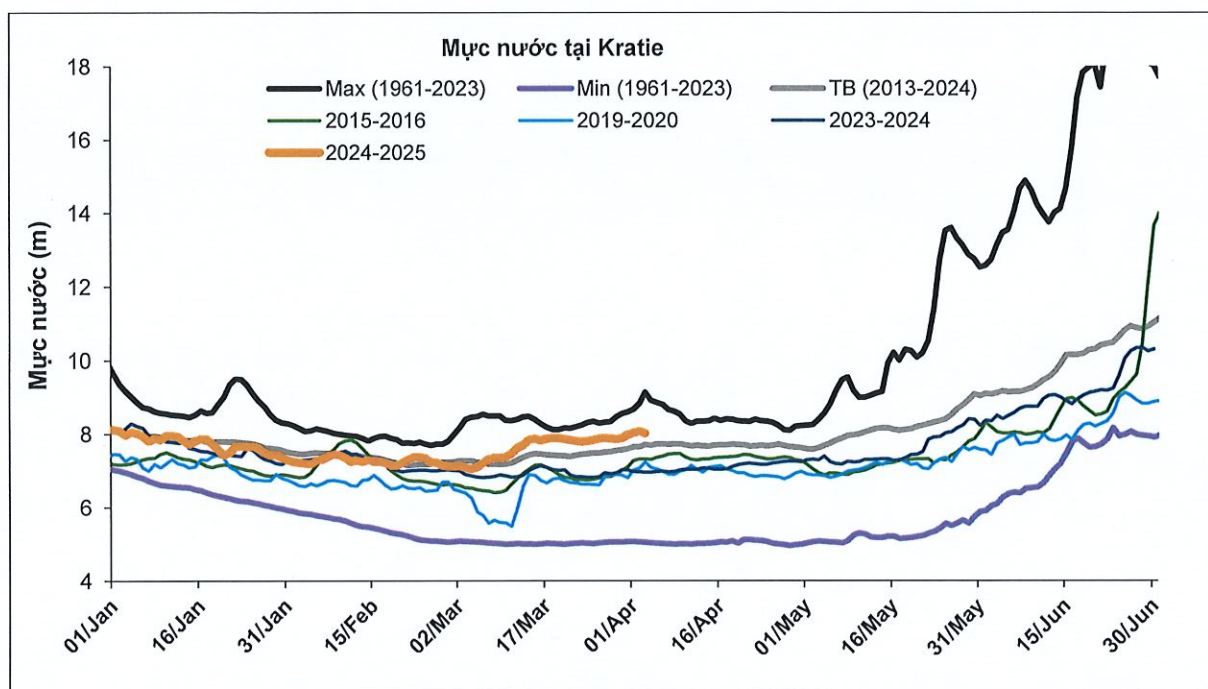
Tổng lượng dòng chảy qua trạm Chiang Saen (Thái Lan) tháng 3/2025 khoảng 4,5 tỷ m³ (tăng 2 tỷ m³ so với tháng 2/2025), so sánh với quá khứ ở mức cao hơn khoảng 0,5 tỷ m³ so với TBNN (2013-2024), cao hơn khoảng 2,7 tỷ m³ so với năm 2024.



Nguồn: MRC

Hình 1.2: Diễn biến mực nước tại Pakse – Lào (cập nhật đến 06/03)

Tại Pakse (Lào), tổng lượng qua đây đạt khoảng 8,6 tỷ m³, cao hơn TBNN (2013-2024) khoảng 1,0 tỷ m³ và cao hơn cùng kỳ năm 2024 khoảng 2,9 tỷ m³.



Nguồn: MRC

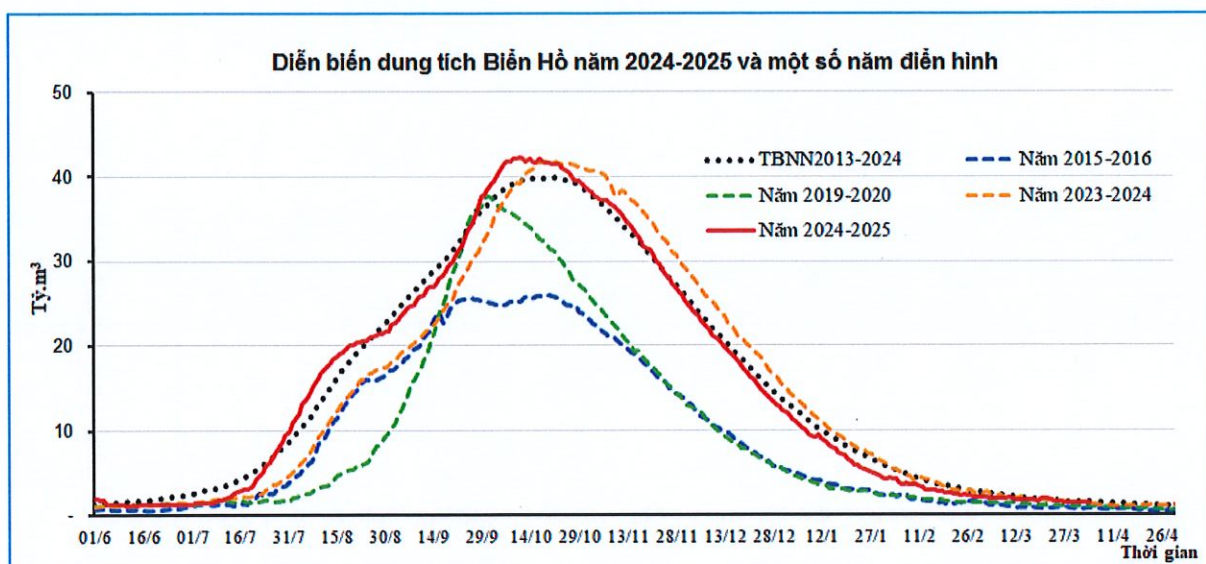
Hình 1.3: Diễn biến mực nước tại Kratie – Campuchia (cập nhật đến 06/03)

Tại Kratie (Campuchia), tổng lượng qua đây đạt khoảng 10,2 tỷ m³, cao hơn TBNN (2013-2024) khoảng 1,0 tỷ m³ và cao hơn cùng kỳ năm 2024 khoảng 2,7 tỷ m³.

1.3. Lượng trữ các hồ chứa trên lưu vực Mê Công và biển hồ Tonle Sap

Cập nhật dung tích trữ các hồ chứa trên lưu vực sông Mê Công đến đầu tháng 04/2025 cho thấy, tổng dung tích nước có thể điều tiết cho mùa kiệt năm 2024-2025 trên lưu vực sông Mê Công vào khoảng 35,83 tỷ m³. Trong đó, các hồ chứa trên lưu vực sông Mê Công thuộc Trung Quốc có dung tích điều tiết là 13,71 tỷ m³, tương đương với 57,7% tổng dung tích hữu ích. Các hồ chứa hạ lưu vực Mê Công có 53,0% tổng dung tích hữu ích (tương đương với 34,45 tỷ m³). Được xem là năm có lượng trữ cao hơn so với cùng kì các năm 2023 và 2024 lần lượt là 11,13 và 7,43 tỷ m³.

Khu vực biển hồ Tonle Sap, điều tiết của hồ xuống hạ lưu không đáng kể, dòng chảy vào ra hai chiều trên nhánh Tonle Sap, dung tích hiện tại vào khoảng 1,32 tỷ m³. Thấp hơn khoảng 0,16 tỷ m³ so với mùa khô 2015-2016; khoảng 0,23 tỷ m³ so với mùa khô 2019-2020; khoảng 0,19 tỷ m³ so với mùa khô 2023-2024; thấp hơn khoảng 0,6 tỷ m³ so với TBNN. Dự báo từ cuối tháng 4 mực nước hồ tiếp tục xuống thấp, điều tiết hạ lưu là không đáng kể.



Nguồn: Số liệu từ MRC; thu thập và tính toán dung tích bởi Viện KHTLMN

Hình 1.4: Dung tích hồ Tonle Sap năm 2024-2025 và một số năm

1.4. Tình hình xả nước điều tiết ở các thủy điện trên lưu vực

Dòng chảy xuống hạ lưu phụ thuộc vào vận hành xả nước phát điện ở các hồ chứa trên lưu vực. Bình quân lượng trữ các hồ chứa trên lưu vực sông Mê Công hiện vào khoảng 54,7%, so với cùng thời kỳ ở 2023 và 2024 lần lượt là 37,7% và 43,4%.

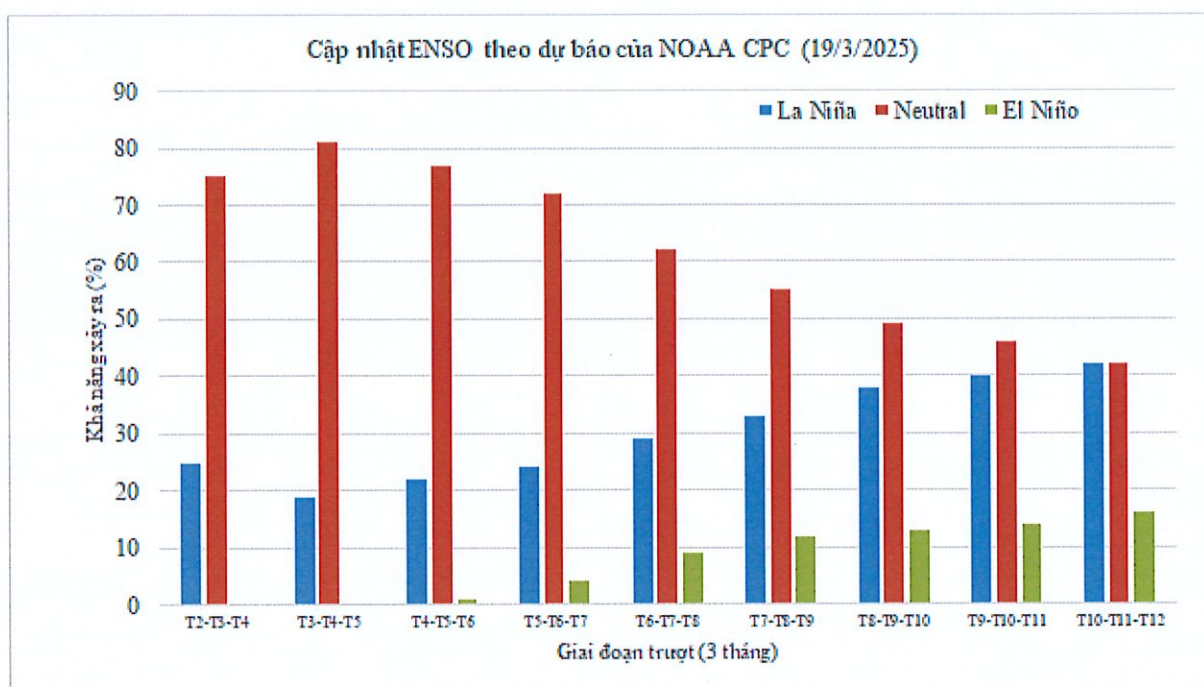
Đáng chú ý, từ đầu 21/2 đến hiện nay, các hồ thủy điện Trung Quốc đã xả nước phát điện với 2-5 tổ máy, lưu lượng xả dao động trong khoảng 1.019 m³/s đến 2.396 m³/s, làm gia tăng đáng kể lưu lượng dòng chảy xuống hạ lưu và gia tăng mực nước trên dòng chính sông Mê Công. Thêm vào đó cũng có sự gia tăng đáng kể việc xả nước từ các thủy điện của Lào (Nam Ngừm 1) và Thái Lan (Ubol Ratana), lượng nước này đã góp phần tác động tích cực đến giảm xâm nhập mặn vùng ĐBSCL từ giữa tháng 3 đến nay và dự báo còn kéo dài đến cuối tháng 4.

2. Cập nhật trạng thái ENSO, dự báo mưa và dòng chảy về đồng bằng

2.1. Cập nhật trạng thái ENSO mùa kiệt 2025

Theo IRI (International Research Institute for Climate and Society – Viện nghiên cứu Khí hậu và Xã hội toàn cầu), dự báo cập nhật ngày 19/3/2025, điều kiện ENSO trung tính vẫn sẽ tiếp tục duy trì ở vùng xích đạo Thái Bình Dương.

Dự báo giai đoạn từ tháng 3 đến tháng 5/2025 cơ hội ENSO ở trạng thái ảnh hưởng bởi ENSO trung tính lên đến 91% và điều kiện này vẫn tiếp tục duy trì đến giai đoạn tháng 9 đến tháng 11/2025.

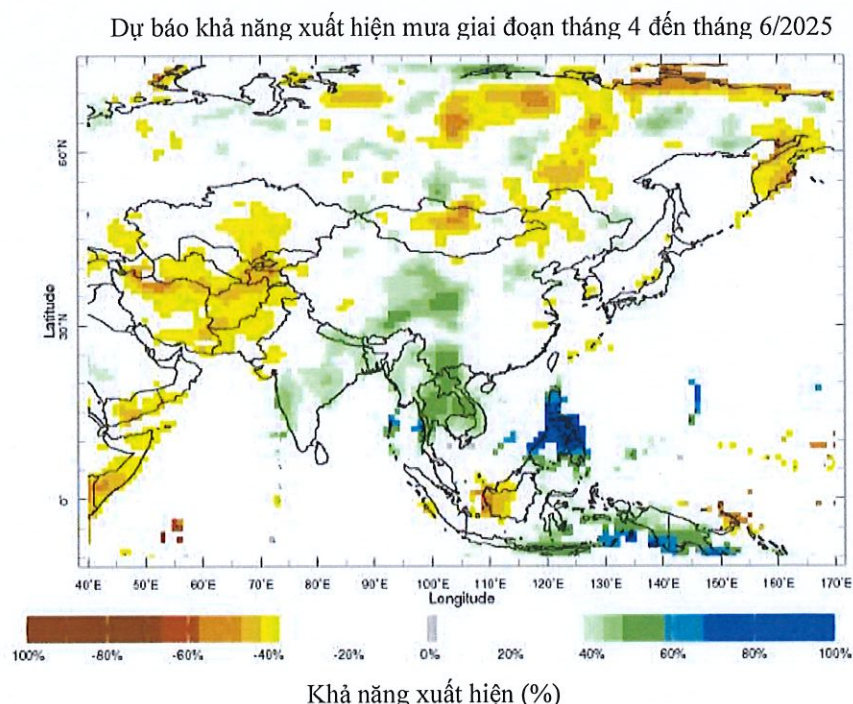


Nguồn: IRI (NOAA CPC - <https://iri.columbia.edu/our-expertise/climate/forecasts/enso/current/>)

Hình 2.1: Dự báo khả năng xuất hiện các trạng thái ENSO mùa kiệt 2025

2.2. Cập nhật dự báo mưa mùa kiệt 2025

Theo dự báo khả năng xuất hiện mưa trên lưu vực Mê Công của IRI cho thấy, hầu hết diện tích lưu vực có khả năng có mưa 40% - 60% trong giai đoạn từ tháng 4 đến 6/2025.



Nguồn: IRI

Hình 2.2: Dự báo khả năng xuất hiện mưa mùa kiệt tháng 4/2025 trên lưu vực Mê Công

2.3. Dự báo dòng chảy về ĐBSCL qua Kratie và đánh giá an ninh nước mùa kiệt 2025

Căn cứ vào số liệu dự báo khí hậu, lượng mưa và các khả năng vận hành thủy điện, sử dụng nước thượng lưu, dự báo dòng chảy trung bình tháng về Kratie được đưa ra tại Bảng 2.1. Nguồn nước về ĐBSCL tháng 4/2025 ở mức dưới TBNN (2013-2024), thay đổi phụ thuộc vào vận hành thủy điện thượng lưu.

Bảng 2.1: Dự báo lưu lượng trung bình về Kratie tháng 4/2025

Tháng	Lưu lượng tại Kratie		So sánh lưu lượng các tháng năm 2025 với một số năm gần đây					
	Q (m ³ /s)	Ứng với tần suất (%)	TB (2013-2024)	2023-24	2022-23	2021-22	2019-20	2015-16
Th.3/2025	3.817	19,3	+381	+1.023	+156	-54	+1.673	+1.232
Dự báo Th.4/2025	3.917	37,8	+11	+887	+496	-947	+1.050	+508

Việc xả nước gia tăng của các thủy điện trên lưu vực thời gian qua đã làm thay đổi dòng chảy về đồng bằng, từ mức dưới trung bình nước lên mức trên trung bình, dự báo tần suất dòng chảy tháng 4/2025 ở mức 37,8%, thay đổi phụ thuộc vào sự vận hành thủy điện trên lưu vực. Mức nước biển hồ Tonle Sap đang ở mức thấp, khả năng điều tiết nước về đồng bằng từ khu vực biển hồ là không đáng kể từ giữa tháng 3/2025.

Với khả năng nước đến Kratie như dự báo, dự báo mặn xâm nhập mùa kiệt 2024-2025 đã bớt căng thẳng, tuy nhiên khu vực Cà Mau ít ảnh hưởng nguồn nước từ lưu vực sông Mê Công, mùa khô còn kéo dài, vì vậy cần tiếp tục tăng cường các giải pháp đảm bảo nước cho sản xuất và dân sinh. Các khu vực khác trên đồng bằng, phạm vi trên 50km từ cửa biển có thể bố trí sản xuất vụ Hè Thu.

3. Kết luận & kiến nghị

Nguồn nước về đồng bằng qua Kratie được dự báo thuộc nhóm năm dưới trung bình nước, tần suất dòng chảy các tháng kiệt dao động trong khoảng 60%-75%, vẫn nằm trong phạm vi đảm bảo cấp nước của các hệ thống thủy lợi (75%-85%) có kết hợp với các biện pháp điều tiết, phân bổ và sử dụng nước hợp lý. Từ tháng 3 đến nay đã có sự gia tăng điều tiết từ các thủy điện thượng nguồn làm mặn bớt căng thẳng, ngoại trừ các khu vực thuộc tỉnh Cà Mau xa nguồn nước sông Mê Công mặn hạn vẫn còn căng thẳng đến cuối mùa khô.

ENSO trung tính có khả năng xuất hiện cao, dự báo khả năng xuất hiện mưa trái mùa, mưa xuất hiện sớm trong tháng 4 và tháng 5 ở khu vực hạ lưu vực sông

Mê Công và ĐBSCL, vì vậy nguồn nước sẽ bớt căng thẳng. Thêm vào đó, nguồn nước trữ của các hồ thủy điện hiện vẫn cao hơn so với các năm trước, vì vậy, nên tiếp tục khuyến nghị các nước thượng lưu Mê Công xả nước gia tăng góp phần giảm thiểu các thiệt hại không đáng có ở điều kiện khí hậu như năm nay.

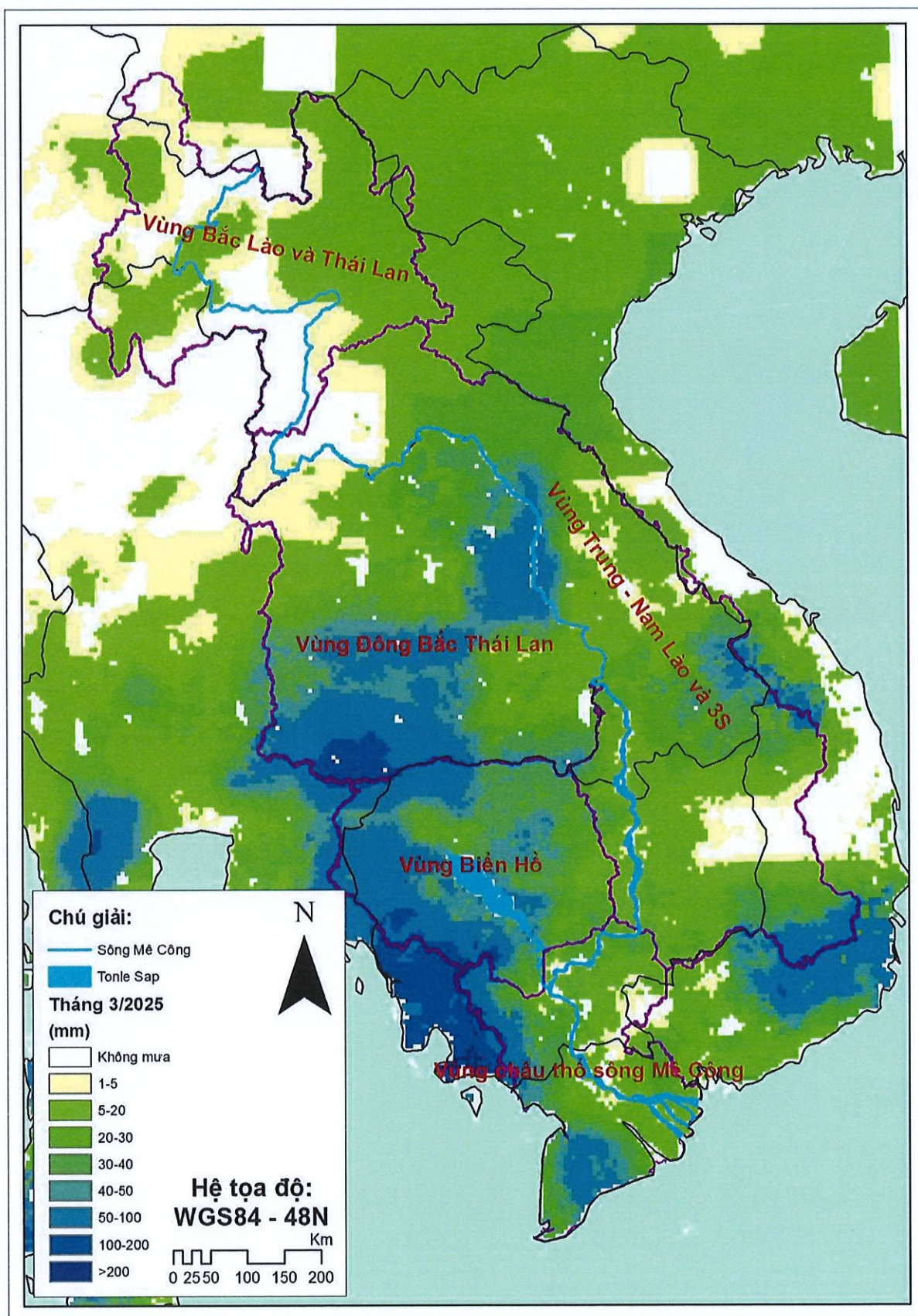
VIỆN KHOA HỌC THỦY LỢI MIỀN NAM



PHÓ VIỆN TRƯỞNG

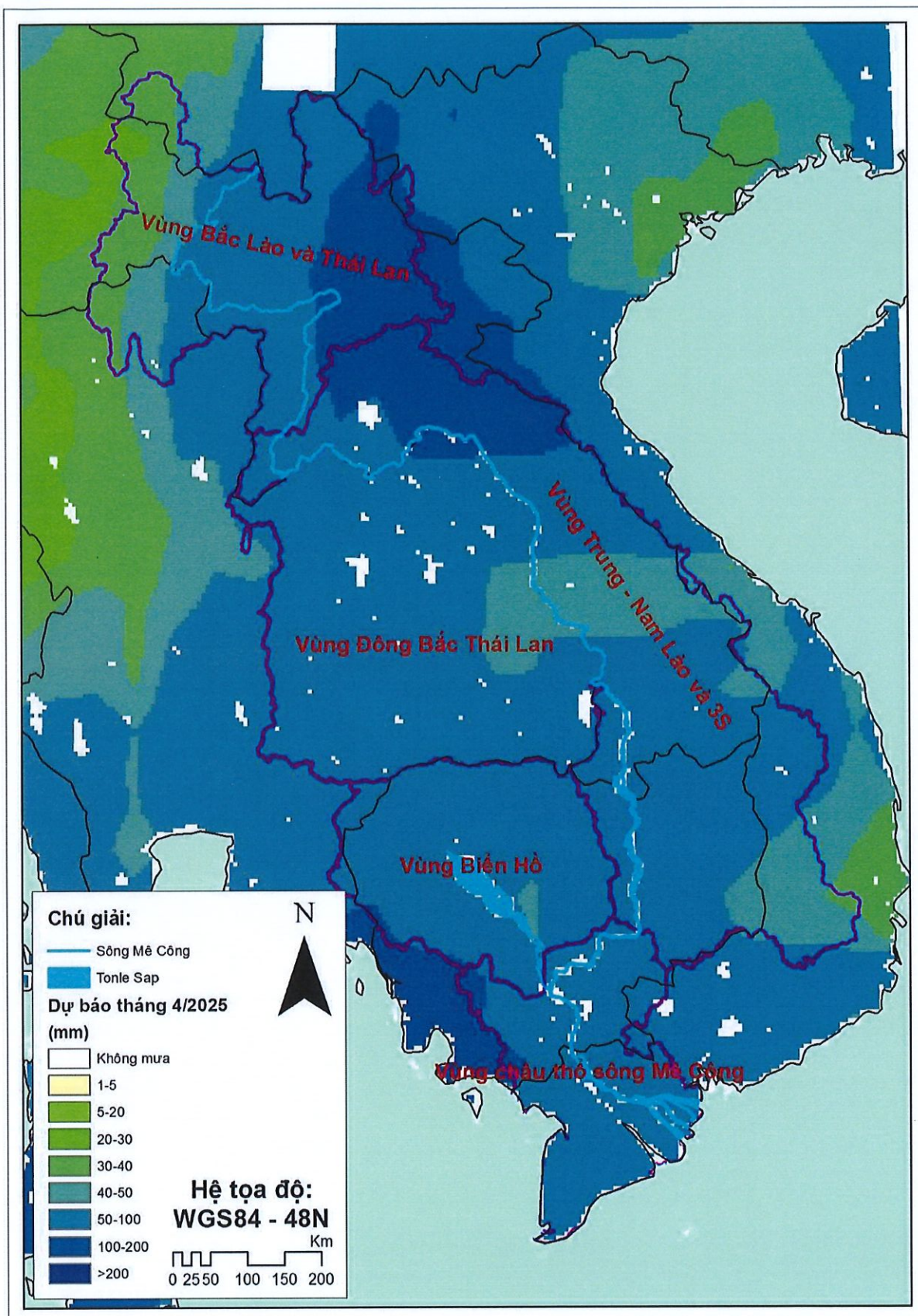
Nguyễn Nghĩa Hùng

PHỤ LỤC



Nguồn: Số liệu mưa MRC chia sẻ; tính toán, lập bản đồ bởi Viện KHTLMN

Bản đồ 01: Phân bố mưa trên Hạ lưu vực Mê Công tháng 3/2025



Nguồn: Số liệu dự báo mưa MRC chia sẻ; tính toán, lập bản đồ bởi Viện KHTLMN

Bản đồ 02: Dự báo mưa trên Hạ lưu vực Mê Công từ tháng 4/2025